

HƯỚNG DẪN HỌC SINH HỌC TẬP

Môn: Địa- Khối 11

Tuần 1

Tiết 1

KHÁI QUÁT NỀN KINH TẾ - XÃ HỘI THẾ GIỚI

Bài 1: SỰ TƯƠNG PHẢN VỀ TRÌNH ĐỘ PHÁT TRIỂN

KINH TẾ - XÃ HỘI CỦA CÁC NHÓM NƯỚC.

CUỘC CÁCH MẠNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ HIỆN ĐẠI

A. NỘI DUNG CẦN ĐẠT:

1. Hiểu và ghi nhớ kiến thức trọng tâm của bài học.
2. Làm bài tập trả lời cuối bài.

B. NỘI DUNG BÀI HỌC:

I. Sự phân chia thành các nhóm nước:

1. Hai nhóm nước trên thế giới:

- Nhóm nước **phát triển**
- Nhóm nước **đang** phát triển:
(trình độ cao nhất là các nước công nghiệp mới – NIC)

2. Phân bố:

- Các nước PT: các nước **BBC**
- Các nước đang PT: các nước **NBC**

II. Sự tương phản về trình độ phát triển KT- XH của các nhóm nước:

Các chỉ số	Nhóm nước phát triển	Nhóm nước đang phát triển
GDP/người	Cao	Thấp
Cơ cấu GDP phân theo khu vực kinh tế	Cao	Thấp
Tuổi thọ bình quân (2005)	Khu vực1: thấp Khu vực3: cao	Khu vực1: cao Khu vực3: thấp
Chỉ số HDI	Cao	Thấp
Kết luận về trình độ phát triển KT-XH	Cao	Thấp

III. Cuộc cách mạng KH và CN hiện đại:

1. Khái niệm:

- Cách mạng KH và CN hiện đại là một giai đoạn mới trong quá trình phát triển **KH** – **KT** của nhân loại, bắt đầu từ cuối thế kỉ **XX** đầu thế kỉ **XXI**.
- Đặc trưng là sự xuất hiện và phát triển nhanh chóng các ngành **công nghệ cao** (trong đó quan trọng nhất là bốn công nghệ trụ cột).

2. Tác động:

- Tác động đến nền kinh tế thế giới.
- + Xuất hiện các **ngành mới**, tạo sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế mạnh mẽ.
- + Xuất hiện **nền kinh tế tri thức**
- Thúc đẩy quan hệ **giao lưu** quốc tế trên nhiều lĩnh vực xuất hiện -> xu hướng *toàn cầu hoá*.

Bài tập:

Chọn ý đúng nhất trong các câu sau:

1. Các quốc gia trên Thế giới được chia thành hai nhóm: đang phát triển và phát triển dựa trên cơ sở:

- a. Sự khác nhau về điều kiện tự nhiên
- b. Sự khác nhau về tổng DS của mỗi nước
- c. Sự khác nhau về trình độ KT – XH
- d. Sự khác nhau về tổng thu nhập bình quân đầu người

2. Đặc trưng của cuộc cách mạng khoa học và công nghệ hiện đại là:

- a. Ra đời hệ thống các ngành công nghệ hiện đại – cơ khí
- b. Chuyển từ nền sản xuất nông nghiệp sang công nghiệp
- c. Xuất hiện và phát triển các ngành công nghệ cao
- d. Tự động hóa nền sản xuất công nông nghiệp.

C. DẶN DÒ: Học bài.

=====

HƯỚNG DẪN HỌC SINH HỌC TẬP
Môn: Địa- Khối 11
Tuần 2
Tiết 2

Bài 2: XU HƯỚNG TOÀN CẦU HOÁ, KHU VỰC HOÁ KINH TẾ

A. NỘI DUNG CẦN ĐẠT:

1. Hiểu và ghi nhớ kiến thức trọng tâm của bài học.
2. Làm bài tập trả lời cuối bài.

B. NỘI DUNG BÀI HỌC:

I. Xu hướng toàn cầu hoá kinh tế:

1. Những biểu hiện của toàn cầu hoá kinh tế:

1. Những biểu hiện của toàn cầu hoá kinh tế:

- Thương mại quốc tế phát triển **mạnh** (tăng số thành viên của WTO).
- Đầu tư nước ngoài tăng **nhANH**.
- Thị trường tài chính quốc tế mở rộng.
- Các công ti xuyên quốc gia có **vai trò** ngày càng lớn trong nền kinh tế quốc tế.

2. Hệ quả của việc toàn cầu hoá:

a. Tích cực:

- Đẩy nhanh **đầu tư**, tăng cường **hợp tác** quốc tế.
- Thúc đẩy sản xuất phát triển và tăng trưởng kinh tế **toàn cầu**.

b. Tiêu cực:

Gia tăng khoảng cách giàu nghèo giữa các nhóm nước

II. Xu hướng khu vực hoá kinh tế:

1. Các tổ chức liên kết kinh tế khu vực:

a. Nguyên nhân dẫn đến việc hình thành các tổ chức liên kết kinh tế khu vực:

- **Tương đồng** về địa lý, văn hoá, xã hội; chung mục tiêu và lợi ích phát triển.
- Hợp tác để **cùng** phát triển, chống sự cạnh tranh từ bên ngoài.

b. Một số tổ chức liên kết kinh tế khu vực:

- + Hiệp ước tự do thương mại Bắc Mỹ (**NAFTA**).
- + Liên minh châu Âu (**EU**)
- + Hiệp hội các quốc gia ĐNA (**ASEAN**).
- + Diễn đàn hợp tác kinh tế châu Á TBD (**APEC**).

Thị trường chung châu Mỹ (**MERCOSUR**).

2. Hệ quả của khu vực hóa kinh tế:

- Thúc đẩy quá trình toàn cầu hóa.
- Các quốc gia phải **tự chủ** về kinh tế, quyền lực quốc gia

(*) Liên hệ Việt Nam:

*** Cơ hội:**

- Giao lưu hợp tác với nhiều quốc gia trên thế giới.
- Tiếp thu những thành tựu KHKT hiện đại.
- Nhận được sự giúp đỡ của các tổ chức quốc tế, các cường quốc kinh tế.

*** Thách thức:**

- Chịu sự cạnh tranh của nhiều cường quốc kinh tế.
- Khó khăn trong việc giữ gìn bản sắc riêng của từng quốc gia.

Bài tập:

Chọn ý đúng nhất trong các câu sau:

1. Toàn cầu hóa là gì?

- Là quá trình liên kết một số quốc gia trên Thế giới về nhiều mặt
- Là quá trình liên kết các nước phát triển trên Thế giới về KT, văn hóa, KH
- Tác động mạnh mẽ đến toàn bộ nền KT – XH các nước đang phát triển
- Là quá trình liên kết các quốc gia trên Thế giới về KT, văn hóa, KH

2. Mặt trái toàn cầu hóa kinh tế thể hiện ở:

- Sự phát triển kinh tế diễn ra nhanh chóng tập trung chủ yếu ở các nước phát triển
- Khoảng cách giàu nghèo gia tăng giữa các nhóm nước
- Thương mại toàn cầu sụt giảm.
- Các nước đang phát triển sẽ không được hưởng lợi ích nhiều.

C. DẶN DÒ: Học bài.

=====